TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17-8-2023
V/v tranh chấp Hôn nhân và Gia đình".

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Ông Trần Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bằng Giang - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 98/2023/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1986. Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: xóm I T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Hiện đang cư trú tại: Đài Loan. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng H1, sinh năm 1960 và bà Cao Thị D. Địa chỉ: xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị H và anh Hoàng Văn P tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 24/7/2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh P có quan hệ với người phụ nữ khác và không quan tâm tới vợ con; năm 2016, anh P đi lao động ở Đài Loan; thời gian đầu vợ chồng còn liên lạc với nhau sau đó cắt đứt liên lạc; do không liên lạc được với nhau nên chị H không biết địa chỉ cụ thể của anh P ở Đài Loan; do tình cảm không còn nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh P.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Nguyễn Gia H2, sinh ngày 18/11/2013 và Hoàng Nguyễn Tường V, sinh ngày 01/10/2014, hiện đang được bố mẹ anh P là ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D chăm sóc. Nay ly hôn, chị H đề nghị Tòa án giao con chung cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Hoàng Văn P cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ: Chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Hoàng Văn P:

Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án; yêu cầu anh P có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh P theo thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật nhưng hiện tại anh Hoàng Văn P vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì.

Theo trình bày của ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D (bố mẹ của anh P) thì anh P hiện đang lao động ở Đài Loan, có điện thoại về cho gia đình nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể của anh P; anh P đã biết việc chị H làm đơn ly hôn anh tại Tòa án; anh P có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án nhưng văn bản trình bày của anh P không có chứng thực của Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nên không được xem xét.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D:

Anh Hoàng Văn P và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau và có 02 con chung là cháu Hoàng Nguyễn Gia H2 và Hoàng Nguyễn Tường V; sau khi anh P và chị H đi nước ngoài thì ông H1, bà D là người chăm sóc các cháu H2 và V. Nay chị H làm đơn ly hôn anh P và nhờ ông H1, bà D tiếp tục chăm sóc cháu H2 và V thì ông H1, bà D đồng ý chăm sóc nuôi dưỡng các cháu và không yêu cầu Tòa án giải quyết về công sức cũng như chi phí nuôi dưỡng các cháu; ông H1, bà D đề nghị vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án cũng như phiên tòa xét xử.

Ý kiến của cháu Hoàng Nguyễn Gia H2 và Hoàng Nguyễn Tường V (con chung của chị H, anh P):

Nếu mẹ Nguyễn Thị H và bố Hoàng Văn P ly hôn thì nguyện vọng của các cháu được ở với bố và ông bà nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Theo Công văn của Cục Q, Bộ C thì anh Hoàng Văn P có thông tin xuất cảnh và chưa có thông tin nhập cảnh nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71 BLTTDS; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 72 BLTTDS.

- Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ; quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án,

theo ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D (bố mẹ của anh P) cung cấp thông tin hiện nay anh P đang đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng anh P thường xuyên gọi điện thoại về cho gia đình; anh P đã biết được việc chị H xin ly hôn; việc anh P vắng mặt được xác định cố tình giấu địa chỉ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xử cho chị H được ly hôn với anh P.

Về con chung: giao 02 con chung Hoàng Nguyễn Gia H2, sinh ngày 18/11/2013 và Hoàng Nguyễn Tường V, sinh ngày 01/10/2014 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng; do chị H chưa về Việt Nam nên có nhờ bố mẹ là ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu; anh P có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con theo quy định. Về cấp dưỡng, công sức nuôi cháu H2 và V: do chị Nguyễn Thị H, ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D không yêu cầu, anh Hoàng Văn P chưa có ý kiến nên chưa xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Hoàng Văn P vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị H trình bày anh Hoàng Văn P đang ở Đài Loan nhưng không biết địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành xác minh tại người thân của anh P là ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D (bố mẹ của anh P) thì được cung cấp: hiện nay anh P đang đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng anh P thường xuyên gọi điện cho gia đình. Ngày 20/3/2023, Cục Q có công văn số 5873/QLXNC-P5 cung cấp thông tin anh Hoàng Văn P xuất cảnh ngày 12/4/2016 qua Cửa khẩu N, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Do anh P trước khi xuất cảnh có địa chỉ cuối cùng tại tỉnh Nghệ An và hiện nay đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D (bố mẹ của anh P) cung cấp hiện nay anh P đang đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan nhưng không biết địa chỉ cụ thể; anh P vẫn gọi điện thoại về cho gia đình và đã biết được chị H khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án; anh P đồng ý ly hôn và có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án nhưng không có chứng thực của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. Như vậy, anh P đã biết được chị H yêu cầu ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ và vắng mặt tại phiên tòa là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo; chị Nguyễn Thị H, ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 207; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Chị H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh P. Xét thấy, chị H, anh P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định; sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì mâu thuẫn do thiếu tin tưởng lẫn nhau; do vợ chồng sống ly thân, không thường xuyên liên lạc nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn P là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Nguyễn Gia H2, sinh ngày 18/11/2013 và Hoàng Nguyễn Tường V, sinh ngày 01/10/2014 hiện nay đang sống cùng bố mẹ anh P là ông Hoàng H1 và bà Cao thị D1; chị H, anh P hiện đang ở nước ngoài, cháu H2 và cháu V có nguyện vọng ở với anh P; tuy nhiên xét thấy anh P đang ở nước ngoài nhưng không có địa chỉ cụ thể, chị H sinh sống Đài Loan nhưng cư trú hợp pháp và có địa chỉ cụ thể. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu H2 và cháu V cần giao 02 con chung cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về quản lý, chăm sóc con chung: Trong thời gian chị H, anh P đi vắng, ông Hoàng H1, bà Cao Thị D là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Hoàng Nguyễn Gia H2 và Hoàng Nguyễn Tường V; ông H1 bà D không yêu cầu chị H, anh P phải thanh toán các khoản chi phí chăm sóc 02 cháu từ trước đến nay. Hiện nay ông H1, bà D vẫn tự nguyện cam kết quản lý, chăm sóc cháu H2 và cháu V trong thời gian chị H, anh P chưa có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Đây là sự tự nguyện của ông H1, bà D về việc quản lý chăm sóc con chung của chị H anh P.

[5] Về cấp dưỡng và công sức chăm sóc con chung: Chị Nguyễn Thị H, ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D không yêu cầu, anh Hoàng Văn P chưa có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Hoàng Văn P vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[7] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: cho chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Hoàng Văn P

2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: giao 02 con chung Hoàng Nguyễn Gia H2, sinh ngày 18/11/2013 và Hoàng Nguyễn Tường V, sinh ngày 01/10/2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Hoàng Văn P cấp dưỡng nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012740 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn P vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Ông Hoàng H1 và bà Cao Thị D vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã A, huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh